

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/DS-ST

Ngày: 10 - 10-2018

*V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Bình;
2. Bà Hoàng Thị Kim Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình.

Ngày 20/9/2018 và ngày 10/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 48/2018/TLST- DS ngày 22 tháng 01 năm 2018 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH Hoàng N.

Địa chỉ: Số 2, đường T, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Th - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Quốc T; địa chỉ: Tổ 16, cụm 3, phường L1, quận H1, thành phố Hà Nội (Văn bản ủy quyền ngày 12/12/2017).

- Bị đơn: Công ty TNHH Hải L.

Địa chỉ: Khu 6, xã L2, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T1 - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lý Quang L3, ông Phạm Sĩ H, ông Hồ Sỹ H1; địa chỉ: Công ty Luật TNHH H2, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (Giấy ủy quyền số 09/UQ-HL ngày 06/3/2018).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tổng Công ty B.

Địa chỉ: Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông B1 - Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Th1 và bà A; địa chỉ: Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (Giấy ủy quyền số 3535/UQ-BHBV ngày 16/4/2018).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 19/5/2017, tàu Bình Dương 658 của Công ty TNHH Hoàng N chở xi măng dời khu neo Minh Đức từ địa phận cảng Hải Phòng hành trình hướng ra phía Biển Đông với tốc độ 05 hải lý/giờ. Tàu Hải L 02 của Công ty TNHH Hải L chở xăng dầu hành trình ngược hướng, từ phía Biển Đông vào cảng Hải Phòng trả hàng với tốc độ 9,3 hải lý/giờ.

Hai tàu hành trình trong thời tiết mưa rào, tầm nhìn xa hạn chế, có Hoa tiêu dẫn đường và thuyền trưởng chỉ huy tàu.

Khoảng 20 giờ 07 phút, khi hai tàu cách nhau 01 hải lý (1.852m), Hoa tiêu tàu Hải L 02 phát hiện trên ra đa tàu Bình Dương 658 đang hành trình ngược chiều nên đã gọi cho tàu Bình Dương 658 trên kênh 16 VHF và thống nhất với Thuyền trưởng tàu Bình Dương 658 *“mạn trái đối nhau”*, tức hai tàu đều phải hải trình bám sát lề luồng mạn phải theo hướng hành trình của tàu mình.

Tại thời điểm khoảng 20 giờ 11 phút khi hai tàu cách nhau gần hơn, khoảng 0,3 hải lý (556m) Hoa tiêu tàu Hải L 02 gọi lại cho Thuyền trưởng tàu Bình Dương 658, hai tàu thống nhất *“mạn phải đối nhau”*, tức hai tàu đều phải hành trình bám sát lề luồng mạn trái theo hướng hành trình của tàu mình.

- Sau khi thống nhất hành trình chống va đâm với Hoa tiêu tàu Hải L 02, Thuyền trưởng tàu Bình Dương 658 đã lệnh cho thủy thủ trên tàu *“hết lái sang trái”* để *“mạn phải đối nhau”* với tàu Hải L 02 theo yêu cầu của Hoa tiêu tàu Hải L 02.

- Khi tàu Bình Dương 658 đã bắt lái sang trái, qua *“tim luồng”* để bám sát *“lề trái”* luồng Lạch Huyện theo hướng hành trình của tàu mình thì:

Thuyền trưởng tàu Hải L 02 lệnh cho thủy thủ trên tàu *“hết lái sang phải”*, tức chỉ đạo hết lái sang mạn phải, bám lề luồng bên phải theo hướng đi của Hải L 02, tức chỉ đạo tránh va đâm *“ngược hướng”* với đề xuất của Hoa tiêu dẫn tàu Hải L 02 dẫn đến 02 hai (Bình Dương 658 và hải L 02) tránh va đâm cùng hướng.

Trong trường hợp này, khẩu lệnh đúng của Thuyền trưởng tàu Hải L 02 phải lệnh cho thủy thủ *“hết lái sang trái”* để *“mạn phải đối nhau”* theo yêu cầu của Hoa tiêu Hải L 02 thì tai nạn đã không xảy ra, và chính khẩu lệnh *“hết lái sang phải”* này của Thuyền trưởng tàu Hải L 02 là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến

tai nạn, mũi tàu Hải L 02 đã đâm vào khoang hàng mạn phải tàu Bình Dương 658 theo góc 50⁰ (góc 50 độ).

Báo cáo điều tra tai nạn số 1463/BCĐT-CVHHHP của Cảng vụ Hải Phòng ngày 02/08/2017 đã kết luận nguyên nhân dẫn đến tai nạn như sau:

Đối với tàu Hải L 02:

- Thuyền trưởng, Hoa tiêu dẫn tàu Hải L 02 điều động tránh va không phù hợp (Hoa tiêu tàu Hải L 02 thống nhất với Thuyền trưởng tàu Bình Dương 658 “mạn phải đối nhau” và tàu Bình Dương 658 đã đổi hướng sang trái để “mạn phải đối nhau” theo đề xuất của Hoa tiêu tàu Hải L 02; vậy nhưng Thuyền trưởng tàu Hải L 02 lại lệnh cho thủy thủ “hết lái sang phải” dẫn đến tàu Hải L 02 đổi hướng sang phải và mũi tàu đâm vào khoang hàng mạn phải tàu Bình Dương 658);

- Tàu Hải L 02 hành trình với tốc độ không an toàn (9,3 hải lý/giờ) gần gấp đôi tốc độ tàu Bình Dương 658 (gần 5 hải lý/giờ);

- Hành trình của tàu Hải L 02 trong điều kiện tầm nhìn xa bị hạn chế.

Đối với tàu Bình Dương 658:

- Công tác cảnh giới không thích đáng, không hiệu quả;

- Hành trình của tàu Bình Dương 658 trong điều kiện tầm nhìn xa bị hạn chế.

Qua Báo cáo điều tra tai nạn số 1463/BCĐT-CVHHHP của Cảng vụ Hải phòng ngày 02/08/2017 và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn nguyên đơn xác định:

- Phần lỗi trực tiếp dẫn đến tai nạn hoàn toàn thuộc về phía tàu Hải L 02.

- Tỷ lệ lỗi là 100% có lợi cho tàu Bình Dương 658.

Tổng thiệt hại của Công ty TNHH Hoàng N sau vụ tai nạn đâm va tàu cụ thể như sau:

- Chi phí trực vớt tàu: 935.000.000 đồng.
- Chi phí sửa chữa tàu: 3.688.759.800 đồng.
- Chi phí xi măng bị hỏng trên tàu: 970.000.000 đồng.
- Chi phí gỗ ván nắp hầm hàng: 156.639.998 đồng.
- Chi phí bạt che nắp hầm hàng: 71.636.001 đồng.
- Chi phí bình cứu hỏa: 6.545.000 đồng.
- Chi phí dây buộc tàu, phao bè, phao cứu sinh: 91.138.000 đồng.
- Chi phí nhiên liệu: 128.450.270 đồng.
- Chi phí tiền lương tháng 05/2017 và trông coi tàu: 168.144.000 đồng.
- Chi phí mua lương thực thực phẩm: 16.800.000 đồng.
- Chi phí tiền lãi đầu tư tàu biển: 191.613.000 đồng.
- Chi phí lãi sửa chữa tàu biển và chi phí khác: 654.476.872 đồng.
- Yêu cầu bồi thường phát sinh do ngừng khai thác tàu: 225.000.000 đồng.

Tổng cộng là **7.304.202.941 đồng**.

Đối với số hàng hóa là xi măng chở trên tàu Bình Dương 658 do tai nạn làm hư hỏng, sau khi được bảo hiểm bồi thường nguyên đơn đã rút yêu cầu bồi thường đối với số hàng hóa này. Đề nghị Tòa án buộc Công ty TNHH Hải L bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng cho Công ty TNHH Hoàng N trong tai nạn hàng hải vào ngày 19/5/2017 số tiền là: **6.474.674.422 đồng** (*Sáu tỷ, bốn trăm bảy mươi bốn triệu, sáu trăm bảy mươi bốn nghìn, bốn trăm hai mươi hai đồng*) và bồi thường các thiệt hại phát sinh kể từ ngày 19/5/2017 đến nay.

Nguyên đơn không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn và đề nghị Tòa án bác yêu cầu phản tố do chưa có đủ căn cứ. Cả Tàu Hải L 02 và tàu Bình Dương 658 đều mắc lỗi sau: Lỗi cảnh giới không hiệu quả, lỗi không sử dụng âm hiệu, lỗi không hành trình về bên phải luồng của mình. Hai tàu đều hành trình trong điều kiện thời tiết có mưa rào, tầm nhìn hạn chế. Riêng tàu Hải L 02 có lỗi sau: Lỗi tốc độ, sử dụng VHF để liên lạc tránh va, điều động tránh va không phù hợp. Trong các lỗi trên, lỗi “*điều động tránh va không phù hợp*” của tàu Hải L 02 là lỗi trực tiếp gây ra tai nạn và điều này đã được Cảng vụ Hải Phòng kết luận trong Báo cáo điều tra. Do đó, nguyên đơn xác định trong vụ đâm va mức độ lỗi tàu Hải L 02 phải chịu là 100%.

Chi phí sửa chữa tàu bị đơn yêu cầu cản trừ là trách nhiệm của bảo hiểm thanh toán, trường hợp bảo hiểm từ chối nghĩa vụ này thì đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Đại diện bị đơn trình bày: Diễn biến vụ đâm va giữa tàu Bình Dương 658 và tàu Hải L 02 đúng như Báo cáo điều tra của cảng vụ Hải Phòng đã nêu. Báo cáo điều tra đã xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn, cả tàu Bình Dương 658 và tàu Hải L 02 đều có lỗi. Trong đó, lỗi của tàu Bình Dương 658 như sau:

- Công tác cảnh giới không hiệu quả: Thuyền trưởng không nhận dạng được mục tiêu trên radar.

- Hành trình của tàu Bình Dương 658 trong điều kiện tầm nhìn xa bị hạn chế, không hành trình về bên phải luồng của mình, không sử dụng tín hiệu, âm hiệu theo quy định.

Bị đơn xác định lỗi quan trọng trong nguyên nhân dẫn đến tai nạn là tàu Bình Dương 658 hành trình trái phần luồng quy định, buộc các tàu phải điều động tránh va.

Vì vậy, cả hai tàu đều có lỗi nên trách nhiệm bồi thường được phân bổ tùy theo mức độ lỗi của mỗi bên. Việc nguyên đơn cố ý đẩy toàn bộ lỗi cho tàu Hải L 02 là nhằm né tránh trách nhiệm của tàu Bình Dương 658.

Đối với số tiền nguyên đơn yêu cầu bồi thường, bị đơn không nhất trí vì có nhiều khoản không hợp lý, có nhiều chi phí quá cao không phù hợp với thiệt hại thực tế của nguyên đơn.

Sau khi xảy ra tai nạn, tổng thiệt hại thực tế của Hải L 02 là **3.885.696.281 đồng**, các thiệt hại thực tế mà Công ty Hải L phải gánh chịu tạm tính như sau:

- Vệ sinh thông gió hầm hàng: 89.233.100 đồng.
- Sửa chữa phần mũi quả lê bị thủng do va chạm: 264.783.442 đồng.
- Siêu âm các mối hàn: 17.600.000 đồng.
- Phí đăng kiểm: 2.720.000 đồng.
- Chi phí thuê tàu AULAC ANGEL chở lô hàng từ Dung Quất để vận chuyển hàng hóa thay cho tàu Hải L 02: 2.272.309.380 đồng.
- Lương thuyền viên trong 09 ngày từ ngày 21/5/2017 đến ngày 29/5/2017: 77.028.387 đồng.
- Khấu hao tàu trong 09 ngày từ ngày 21/5/2017 đến ngày 29/5/2017: 1.162.021.972 đồng.

Công ty TNHH Hải L đề nghị Tòa án xác định mức độ lỗi của tàu Hải L 02 và tàu Bình Dương 658 trong vụ tai nạn với tỉ lệ lỗi là 40:60 có lợi cho tàu Bình Dương 658.

Về yêu cầu phản tố: Công ty TNHH Hải L đề nghị Tòa án buộc Công ty Hoàng N bồi thường cho Công ty Hải L số tiền tương ứng với tỉ lệ lỗi của tàu Bình Dương 658 trong vụ tai nạn trên tổng thiệt hại thực tế mà Công ty Hải L phải gánh chịu (số tiền thiệt hại thực tế tạm tính là 3.885.696.281 đồng) và tiến hành cản trừ số tiền mà Công ty Hoàng N có trách nhiệm bồi thường cho Công ty Hải L với số tiền mà Công ty Hải L có trách nhiệm bồi thường cho Công ty Hoàng N theo phán quyết của Tòa án.

Đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Tổng Công ty B chỉ có quan hệ hợp đồng bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự với Công ty TNHH Hải L, không có quan hệ hợp đồng với Công ty TNHH Hoàng N. Trường hợp Công ty TNHH Hải L gửi hồ sơ khiếu nại, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt sẽ xem xét và có trách nhiệm bồi hoàn, không bồi thường trực tiếp cho bên thứ ba. Đến nay, giữa Tổng Công ty B và Công ty TNHH Hải L không có tranh chấp gì.

Quan điểm của Tổng Công ty B đối với tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng giữa Công ty TNHH Hoàng N và Công ty TNHH Hải L là khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, trường hợp Công ty TNHH Hải L phải bồi thường thì Tổng Công ty B và Công ty TNHH Hải L sẽ tự giải quyết sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về áp dụng pháp luật tố tụng:*

- Về quan hệ pháp luật: Công ty TNHH Hoàng N yêu cầu Công ty TNHH Hải L bồi thường thiệt hại trong tai nạn đâm va giữa tàu Bình Dương 658 và tàu Hải L 02, áp dụng khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định đây là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty TNHH Hoàng N là nguyên đơn trong vụ án có trụ sở tại thành phố Ninh Bình lựa chọn Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để giải quyết vụ án, căn cứ điểm d khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

- Về yêu cầu phản tố: Tại Văn bản số HL02/CV-02 ngày 10/5/2018 của bị đơn đề nghị đối trừ nghĩa vụ của nguyên đơn, Tòa án xác định đây là yêu cầu phản tố được bị đơn đưa ra trước phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 200 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Ngày 14/6/2018, bị đơn giao nộp Đơn phản tố đề ngày 25/5/2018, Tòa án đã tiến hành thủ tục yêu cầu phản tố theo quy định tại Điều 202 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. *Về áp dụng pháp luật nội dung:*

Khoảng 20 giờ 07 phút ngày 19/5/2017, tàu Hải L 02 và tàu Bình Dương 658 hành trình ngược chiều tại khu vực Lạch Huyện (Hải Phòng), hai tàu cách nhau 01 hải lý (1.852m). Tàu Hải L 02 thông qua thiết bị thông tin VHF (kênh 16) thống nhất với tàu Bình Dương 658 “mạn trái đối nhau” nhưng tàu Bình Dương 658 cho rằng tàu mình đang ở luồng phao đỏ nên giữ nguyên hướng và tốc độ, thực tế tàu Bình Dương 658 đang ở phía phao xanh của luồng. Lẽ ra tàu Bình Dương phải đi sang phải luồng của mình (bên phía hàng phao đỏ). Tàu Hải L 02 lúc này đi giữ luồng, khi hai tàu cách nhau 0,3 hải lý thấy nguy cơ đâm va, tàu Hải L 02 qua kênh 16 VHF thống nhất lại với tàu Bình Dương 658 “mạn phải đối nhau”. Tàu Bình Dương 658 đã hết lái sang trái để tránh đâm va. Tàu Hải L 02 thuyền trưởng lại ra khẩu lệnh ngược lại với việc thống nhất với tàu Bình Dương 658 là “hết lái sang phải”. Khẩu lệnh đúng là “hết lái sang trái”. Tàu Hải L 02 hướng sang phải đã đâm va vào tàu Bình Dương 658 với góc 50 độ ở vị trí hầm hàng số 02 mạn phải vết thủng 3m×5m, tàu Bình Dương 658 bị chìm. Tàu Hải L 02 phần vỏ tàu phía mũi có 02 vết thủng kích thước 1,5m×0,5m

và 1,6m×0,5m. Hành vi tàu Hải L 02 chuyển hướng sang phải đã đâm va vào tàu Bình Dương 658 làm tàu Bình Dương 658 bị chìm và tàu Hải L 02 bị hỏng nhẹ.

Về hậu quả:

Theo yêu cầu của Công ty TNHH Hoàng N thiệt hại về tài sản như sau:

1. Chi phí trực vớt tàu: 935.000.000 đồng.
 2. Chi phí sửa chữa trên đà: 2.532.915.000 đồng.
 3. Chi phí sửa máy chính và hộp số: 579.994.800 đồng.
 4. Chi phí vật tư thiết bị và dịch vụ hàng hải: 513.150.000 đồng.
 5. Chi phí căn kê tháo lắp lại máy và hộp số: 62.700.000 đồng.
 6. Chi phí gỗ ván nắp hầm hàng: 156.639.998 đồng.
 7. Chi phí bình cứu hỏa: 6.545.000 đồng.
 8. Chi phí dây buộc tàu, phao bè, phao cứu sinh: 91.138.000 đồng.
 9. Chi phí nhiên liệu: 128.450.270 đồng.
 10. Chi phí tiền lương tháng 05/2017 và lương trông coi tàu: 168.144.000 đồng.
 11. Chi phí mua lương thực, thực phẩm: 16.800.000 đồng.
 12. Chi phí tiền lãi đầu tư tàu biển: 191.613.000 đồng.
 13. Chi phí lãi sửa chữa tàu biển: 654.476.872 đồng.
 14. Chi phí phát sinh do ngừng khai thác tàu: 225.000.000 đồng.
- Tổng cộng: 6.334.202.941 đồng.

Chi phí của Công ty TNHH Hoàng N từ mục 1 đến 10 là chi phí trên cơ sở khắc phục những thiệt hại của tàu Bình Dương 658 đã được Công ty Badico khám nghiệm hiện trường ngày 22/6/2017, các chi phí này có hợp đồng sửa chữa, mua bán, hóa đơn giá trị gia tăng xuất cho Công ty TNHH Hoàng N. Những chi phí này hợp pháp nên chấp nhận.

Đối với mục 13, chi phí tiền lãi đầu tư tàu biển là 191.613.000 đồng (Công ty TNHH Hoàng N vay tiền của chị Vũ Thùy L là 4.500.000.000 đồng từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2018 với lãi suất 1,5%/tháng). Đây là số tiền Công ty TNHH Hoàng N vay để hoạt động sản xuất kinh doanh nên không thể tính khoản lãi này là thiệt hại của tàu Bình Dương 658.

Đối với mục 14, chi phí tiền lãi sửa chữa tàu là 654.476.872 đồng, Công ty TNHH Hoàng N chưa đưa ra được chứng cứ chứng minh số lãi này trên nợ gốc là bao nhiêu? lãi suất bao nhiêu %/tháng? thời hạn tính lãi là bao nhiêu tháng? Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Đối với mục 15, chi phí phát sinh do ngừng khai thác tàu là 225.000.000 đồng. Trong đơn khởi kiện, Công ty TNHH Hoàng N không yêu cầu khoản chi phí này, trong quá trình giải quyết Công ty TNHH Hoàng N yêu cầu thêm khoản

này. Căn cứ vào Điều 5 Bộ luật Tố tụng Dân sự, yêu cầu này là vượt quá phạm vi khởi kiện, xét không chấp nhận.

Những yêu cầu của Công ty TNHH Hoàng N được chấp nhận tổng cộng là: **5.263.112.769 đồng.**

Tại đơn phản tố của Công ty TNHH Hải L, các khoản chi phí gồm:

1. Vệ sinh thông gió hầm hàng: 89.233.100 đồng.

2. Sửa chữa phần mũi quả lê bị thủng do va chạm: 264.783.442 đồng.

3. Siêu âm các mối hàn: 17.600.000 đồng.

4. Phí đăng kiểm: 2.720.000 đồng.

5. Chi phí thuê tàu AULAC ANGEL chở lô hàng từ Dung Quất để vận chuyển hàng hóa thay cho tàu Hải L 02: 2.272.309.380 đồng.

6. Lương thuyền viên trong 09 ngày từ ngày 21/5/2017 đến ngày 29/5/2017: 77.028.387 đồng.

7. Khấu hao tàu trong 09 ngày từ ngày 21/5/2017 đến ngày 29/5/2017: 1.162.021.972 đồng.

Tổng cộng: 3.885.696.281 đồng.

Xét thấy các khoản chi phí sửa chữa tàu Hải L 02 từ mục 1 đến mục 4 là có căn cứ nên chấp nhận.

Đối với mục 5, Công ty TNHH Hải L yêu cầu khoản chi phí thuê tàu AULAC ANGEL chở lô hàng từ Dung Quất để vận chuyển hàng hóa thay cho tàu Hải L 02: 2.272.309.380 đồng là thiệt hại do ngừng kinh doanh. Đây là chi phí hoạt động kinh doanh chứ không phải thiệt hại của Công ty TNHH Hải L.

Công ty TNHH Hải L chưa chứng minh được thu nhập bị bỏ mất của tàu Hải L 02 trong thời gian sửa chữa là 05 ngày (từ ngày 21/5/2017 đến ngày 25/5/2017) nên khoản chi phí thuê tàu AULAC ANGEL không phải là thiệt hại nên không được chấp nhận.

Đối với mục 6, Công ty TNHH Hải L yêu cầu khoản chi phí cho thuyền viên trong 09 ngày là không có căn cứ, chỉ nên chấp nhận chi phí trong 05 ngày số tiền là 59.910.000 đồng.

Đối với mục 7, Công ty TNHH Hải L yêu cầu khoản chi phí khấu hao của tàu Hải L 02 trong 09 ngày là 1.162.021.972 đồng. Theo Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính, khấu hao tài sản được hiểu là: Việc tính toán, định giá và phân bổ có hệ thống giá trị của tài sản cố định do sự hao mòn sau một quãng thời gian đưa vào sử dụng. Phương tiện giao thông thủy thời gian tính khấu hao từ 7-15 năm. Như vậy, tài sản hao mòn tự nhiên được khấu hao không phụ thuộc vào việc kinh doanh có lợi nhuận hay không có lợi nhuận. Khấu hao tài sản không phải là hậu quả của tai nạn. Công ty TNHH Hải L đưa

khẩu hao tàu Hải L 02 là thiệt hại do tai nạn đâm va với tàu Bình Dương 658 là không có căn cứ, không chấp nhận.

Như vậy, tổng thiệt hại của tàu Hải L 02 được chấp nhận là **434.246.500 đồng**.

Về lỗi dẫn đến tai nạn:

Tại Báo cáo điều tra số 1436 ngày 02/8/2017 của Cảng vụ Hải Phòng xác định lỗi của các tàu như sau:

Khi tàu Hải L 02 phát hiện tàu Bình Dương 658, hai tàu cách nhau 1 hải lý (1.852m), tàu Hải L 02 liên hệ với tàu Bình Dương 658 qua kênh 16 VHF và thống nhất “mạn trái đối nhau”, có nghĩa là cả hai tàu phải đi về bên phải hướng chuyển động của mình, nhưng tàu Bình Dương 658 không xác định được vị trí tàu mình ở đâu nên giữ nguyên hướng và tốc độ, thực tế tàu Bình Dương 658 đi lệch sang trái luồng hàng hải là luồng đường của tàu Hải L 02. Về phía tàu Hải L 02 đi ở giữa luồng hàng hải, khi khoảng cách hai tàu là 0,3 hải lý, tàu Hải L 02 thấy nguy cơ đâm va và thống nhất với tàu Bình Dương 658 “mạn phải đối nhau”. Tàu Bình Dương 658 đã hết lái sang phải để tránh đâm va. Thuyền trưởng tàu Hải L lại ra khẩu lệnh sai “hết lái sang phải”, khẩu lệnh đúng là “hết lái sang trái” để mạn phải đối nhau. Chính khẩu lệnh sai của thuyền trưởng tàu Hải L 02 đã gây tai nạn, làm tàu Bình Dương 658 bị chìm.

Tàu Hải L 02 chạy với tốc độ 9,3 hải lý/giờ trong điều kiện thời tiết có mưa rào, tầm nhìn hạn chế, khi có nguy cơ đâm va thì với tốc độ này khó xử lý.

Ngoài các lỗi trên, cả hai tàu đều có lỗi như: Công tác cảnh giới không thích đáng, không hiệu quả; không sử dụng tính hiệu âm thanh để cảnh báo theo quy định, cụ thể là trong điều kiện tầm nhìn xa hạn chế, không quá hai phút tàu phải phát một hồi còi dài.

Như vậy, trong vụ tai nạn hàng hải ngày 19/5/2017 giữa tàu Hải L 02 và tàu Bình Dương 658, cả hai tàu đều có lỗi. Tàu Bình Dương 658 có lỗi đi sai luồng hàng hải, sang luồng hàng hải của tàu Hải L 02, buộc tàu Hải L 02 phải thống nhất lại hướng đi trên luồng hàng hải là “mạn phải đối nhau”. Thuyền trưởng tàu Hải L 02 ra khẩu lệnh sai “hết lái sang phải” nên dẫn đến tai nạn, đây là lỗi trực tiếp gây ra tai nạn.

Từ những phân tích trên, xác định tỷ lệ lỗi là 85-15, có lợi cho tàu Bình Dương 658. Từ tỷ lệ lỗi trên, xác định mức độ bồi thường thiệt hại của Công ty TNHH Hải L cho Công ty TNHH Hoàng N là $5.263.112.769 \times 85\% = 4.473.645.800$ đồng.

Công ty TNHH Hoàng N phải bồi thường cho Công ty TNHH Hải L là $434.246.542 \times 15\% = 65.136.900$ đồng.

[3]. *Về án phí:*

- Công ty TNHH Hải L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 112.473.000 đồng.
- Công ty TNHH Hoàng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.256.800 đồng.
- Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Công ty TNHH Hoàng N là 57.650.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000886 ngày 19/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.
- Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Công ty TNHH Hải L là 29.314.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000740 ngày 25/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 5, 26, 35, 40, 200, 202 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các điều 584, 586, 589, 597 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Xử: 1.1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Hoàng N, buộc Công ty TNHH Hải L bồi thường 85% thiệt hại của Công ty TNHH Hoàng N số tiền là 4.473.645.800 (*Bốn tỷ, bốn trăm bảy mươi ba triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn, tám trăm đồng*).

1.2. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của Công ty TNHH Hải L, buộc Công ty TNHH Hoàng N bồi thường 15% thiệt hại của Công ty TNHH Hải L số tiền là 65.136.900 đồng (*Sáu mươi lăm triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn, chín trăm đồng*).

2. Về án phí:

- Buộc Công ty TNHH Hải L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 112.473.000 đồng.
- Buộc Công ty TNHH Hoàng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.256.800 đồng.
- Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Công ty TNHH Hoàng N là 57.650.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000886 ngày 19/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.
- Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Công ty TNHH Hải L là 29.314.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000740 ngày 25/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

Án xử công khai sơ thẩm các đương sự mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TPNB;
- Chi cục THA TPNB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Viết Hoàng